

<p>Hoạt động 3: Tính chất của gạch, ngói ?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu buông mảnh ngói từ trên cao xuống thì chuyện gì xảy ra? Tại sao? - Yêu cầu HS hoạt động nhóm - Gọi 1 nhóm lên trình bày. <ul style="list-style-type: none"> - Thí nghiệm này chứng tỏ điều gì? - Em có nhớ thí nghiệm này làm ở bài học nào? - Em có nhận xét gì về tính chất của gạch, ngói <p>-Kết luận: Gạch ngói thường có nhiều lỗ nhỏ li ti chứa không khí và dễ vỡ nên vận chuyển cẩn thận</p>	<p>vào máy, ép khuôn, để khô cho vào lò, nung nhiệt độ cao.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miếng ngói sẽ vỡ. Vì ngói làm từ đất sét nung chín nên khô và giòn. - HS hoạt động làm thí nghiệm <p>+ Khi thả mảnh gạch, ngói vào bát nước ta thấy có nhiều bọt nhỏ từ mảnh gạch ngói nổi lên trên mặt nước. Có hiện tượng đó là do đất sét không ép chặt có nhiều lỗ nhỏ, đẩy không khí trong đó ra thành các bọt khí.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gạch ngói có nhiều lỗ nhỏ li ti - HS nêu <ul style="list-style-type: none"> - Gạch ngói xốp, giòn, dễ vỡ
<p>3. Hoạt động ứng dụng:(2 phút)</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Đồ gồm gồm những đồ dùng nào? - Gạch ngói có tính chất gì ? 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu
<p>4. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu một số tác dụng của đồ gốm trong cuộc sống hàng ngày. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nghe và thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

Khoa học
XI MĂNG

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Nhận biết một số tính chất của xi măng.
- Nêu được một số cách bảo quản xi măng.

2. Kỹ năng: Quan sát nhận biết xi măng.

3. Thái độ: Có ý thức bảo vệ môi trường.

* GDBVMT: Nêu được xi măng được làm từ đất sét, đá vôi, đất, đá vôi là nguyên liệu có hạn nên khai thác phải hợp lí và biết kết hợp bảo vệ môi trường.

4. Năng lực: Nhận thức thế giới tự nhiên, tìm tòi, khám phá thế giới tự nhiên, vận dụng kiến thức vào thực tiễn và ứng xử phù hợp với tự nhiên, con người.

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Sách giáo khoa, hình và thông tin trang 58; 59 SGK, một số hình ảnh về các ứng dụng của xi măng.

- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Sử dụng phương pháp : BTNB trong HĐ1: Tìm hiểu các tính chất của đá vôi

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành, trò chơi học tập.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não,...

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS tổ chức thi trả lời câu hỏi: + Các loại đồ gốm được làm bằng gì ? Nêu tính chất của gạch, ngói ? + Xi măng được sản xuất ra từ các vật liệu nào? Nó có tính chất và công dụng ra sao? - GV nhận xét - Giới thiệu bài - Ghi bảng 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu - HS nghe - HS nghe và ghi vở
2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:(27 phút)	
*Mục tiêu:	
<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết một số tính chất của xi măng. - Nêu được một số cách bảo quản xi măng. 	
*Cách tiến hành:	
<p>Hoạt động 1: Thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu thảo luận các câu hỏi sau : - Ở địa phương bạn, xi măng được dùng để làm gì? - Kê tên một số nhà máy xi măng ở nước ta ? - GV nhận xét, kết luận <p>Hoạt động 2: Thực hành xử lý thông tin</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu đọc thông tin và thảo luận các câu hỏi trang 59 SGK về: - Tính chất của xi măng. - Cách bảo quản xi măng. - Tính chất của vữa xi măng. - Các vật liệu tạo thành bê tông. - Cách tạo ra bê tông cốt thép. - Sau đó GV yêu cầu trả lời câu hỏi : - Xi măng được làm từ những vật liệu nào? 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thảo luận cặp đôi + Xi măng được dùng để trộn vữa xây nhà hoặc để xây nhà. + Nhà máy xi măng Hoàng Thạch, Bỉm Sơn, Nghi Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên ... - Làm việc theo nhóm 4 - Nhóm trưởng điều khiển. Thảo luận trả lời câu hỏi SGK trang 59. - Mỗi nhóm trình bày một câu hỏi, các nhóm khác bổ sung + Tính chất: màu xám xanh (hoặc nâu đất trắng) không tan khi bị trộn với 1 ít nước trở nên dẻo, khi khô, kết thành tảng, cứng như đá. - Bảo quản: ở nơi khô, thoáng khí vì nếu để nơi ẩm hoặc để nước thêm vào,

<p>- Kết luận: Xi măng được làm từ đất sét, đá vôi và một số chất khác. Nó có màu xám xanh, được dùng trong xây dựng.</p>	<p>xi măng sẽ kết thành tảng, .. - Tính chất của vữa xi măng: khi mới trộn, vữa xi măng dẻo; khi khô, vữa xi măng trở nên cứng ... - Các vật liệu tạo thành bê tông: xi măng, cát, sỏi (hoặc) với nước rồi đổ vào khuôn ..</p>
<p>3. Hoạt động ứng dụng:(2 phút)</p>	
<p>- Xi măng có vai trò gì đối với ngành xây dựng ?</p>	<p>- HS nêu</p>
<p>4. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)</p>	
<p>- Về nhà tìm hiểu hoạt động sản xuất xi măng của nước ta.</p>	<p>- HS nghe và thực hiện</p>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

Thể dục

ĐỘNG TÁC: ĐIỀU HOÀ – TRÒ CHƠI "THĂNG BẰNG"

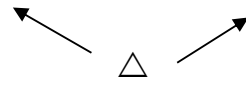

I.MỤC TIÊU

- Biết cách thực hiện các động tác vươn thở, tay, chân, vặn mình, toàn thân , thăng bằng, nhảy của bài thể dục phát triển chung.
- Học động tác điều hoà của bài thể dục phát triển chung.
- Biết cách chơi và tham gia chơi được trò chơi "Thăng bằng".
- Giáo dục học sinh rèn luyện thân thể

II. ĐỊA ĐIỂM VÀ PHƯƠNG TIỆN

- Vệ sinh an toàn sân trường.
- Còi và kẻ sân chơi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

NỘI DUNG	Định lượng	PH/pháp và hình thức tổ chức
<p>I.Mở đầu - GV nhận lớp, phổ biến nội dung yêu cầu bài học. - Chạy chậm quanh sân trường theo 1 hàng dọc. - Đứng tại chỗ khởi động. - Trò chơi "Kết bạn"</p>	<p>1-2p 100 m 1-2p 2p</p>	<p>X X X X X X X X X X X X X X X X </p>
<p>II.Cơ bản: - Học động tác điều hoà. Phương pháp dạy tương tự như dạy động tác vươn thở. GV chú ý nhắc HS khi thực hiện động tác cần thả</p>	<p>4-5 lần 8-10p</p>	<p>X X X X X X X X X X X X X X X X </p>

lông. - Ôn 5 động tác: Vận mình, toàn thân, thăng bằng, nhảy, điều hòa. Lần 1-2: do GV điều khiển. Chia tổ để HS tự quản ôn tập. GV giúp đỡ các tổ trưởng điều khiển, sửa sai và nhắc nhở kỉ luật tập luyện. * Tổ chức thi giữa các tổ. Từng tổ lên thực hiện động tác do tổ trưởng điều khiển. - Trò chơi "Thăng bằng". GV nêu tên trò chơi, cùng HS nhắc lại cách chơi, cho 2 em lên làm mẫu, sau đó GV trực tiếp điều khiển trò chơi.	4-5p 5p 5-6p	X X X O ∇ O X X	X X X X
III. Kết thúc: - Nhảy thả lỏng, cúi người thả lỏng, hít thở sâu. - Vỗ tay theo nhịp và hát một bài. - GV cùng HS hệ thống bài. - GV nhận xét bài học và giao bài tập về nhà.	2-3p 1-2p 1-2p 1-2p	X X X X X X X X X X X X X X X X ↙ ↗ Δ	

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....
.....
.....

Thẻ dực

BÀI THẺ DỰC PHÁT TRIỂN CHUNG - TC "THĂNG BẰNG"

I. MỤC TIÊU

- Biết cách thực hiện các động tác vươn thở, tay, chân, vận mình, toàn thân, thăng bằng, nhảy và điều hòa của bài TD phát triển chung.
- Chơi trò chơi "Thăng bằng". YC biết cách chơi và tham gia chơi được.

II. ĐỊA ĐIỂM VÀ PHƯƠNG TIỆN

- Trên sân trường, vệ sinh sạch sẽ.
- GV chuẩn bị 1 còi.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC

NỘI DUNG	Định lượng	PH/pháp và hình thức tổ chức
I. Mở đầu - GV nhận lớp, phổ biến nội dung yêu cầu bài học. - Chạy nhẹ nhàng theo một hàng dọc trên địa hình tự nhiên quanh sân trường. - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, khớp gối, vai, hông. - Kiểm tra bài cũ: Các động tác thẻ dực đã học.	1-2p 100 m 1-2p 4 HS	X X X X X X X X X X X X X X X X ↙ ↗ Δ
II. Cơ bản: - Ôn bài thẻ dực phát triển chung.	4-5 lần	X X X X X X X X

<p>Cả lớp tập đồng loạt do GV điều khiển. Cho 1-2 HS thực hiện đúng động tác làm mẫu. GV nhận xét, sửa sai cho HS, nêu những yêu cầu cần đạt về kĩ thuật động tác. - Chia tổ tập luyện theo khu vực đã phân công do tổ trưởng điều khiển. GV quan sát đến từng tổ giúp đỡ sửa sai cho HS. - Từng tổ lên trình diễn bài thể dục đã học. - Chơi trò chơi "Thăng bằng". - GV nêu tên trò chơi, cùng HS nhắc lại cách chơi, cho 2 em lên làm mẫu, sau đó cho HS chơi.</p>	<p>4-5p 1 lần 5-6p</p>	<p>X X X X X X X X △ X X X X X X X X X X X X X X X X X O ∇ O X X X X X X X X X X X X X X X X X X</p>
<p>III. Kết thúc: - Nhảy thả lỏng, cúi người thả lỏng, hít thở sâu. - Vỗ tay theo nhịp và hát. - GV cùng HS hệ thống bài. - GV nhận xét kết quả bài học, về nhà ôn bài thể dục phát triển chung.</p>	<p>2-3p 1p 1-2p 1-2p</p>	<p>X X X X X X X X X X X X X X X X △</p>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....
.....
.....

Kĩ thuật

CẮT , KHÂU, THÊU SẢN PHẨM TỰ CHỌN (Tiếp)

I. MỤC TIÊU

- Kiến thức:** HS làm được một sản phẩm khâu thêu .
- Kĩ năng:** Rèn kĩ năng cắt, khâu, thêu
- Thái độ:** Giáo dục học sinh yêu thích môn học.
- Năng lực:** **Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực thẩm mỹ, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác**

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên:
 - + Một số sản phẩm khâu thêu đã học
 - + Tranh ảnh của các bài đã học.
- HS: Bộ đồ dùng khâu thêu, vở viết

2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. HD khởi động: (5 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - Hát - Kiểm tra đồ dùng học tập phục vụ tiết học. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh hát. - Học sinh báo cáo

- Giới thiệu bài mới - ghi đầu bài lên bảng.	- Học sinh quan sát
2. HĐ thực hành: (20 phút)	
* Mục tiêu: Biết chọn một sản phẩm khâu thêu mình ưa thích.	
* Cách tiến hành: Cá nhân=> Nhóm=>HĐ cả lớp	
- HS tiếp tục thực hành và làm sản phẩm tự chọn. - GV theo dõi tiếp các nhóm và gợi ý các nhóm đánh giá chéo sản phẩm với nhau. - Giáo viên nhận xét, đánh giá kết quả thực hành của các nhóm. Lưu ý: <i>Quan sát, theo dõi và giúp đỡ các đối tượng M1 để hoàn thành sản phẩm</i>	- Học sinh thực hiện. - Lắng nghe, thực hiện. - Lắng nghe, ghi nhớ.
3. HĐ ứng dụng và sáng tạo: (10 phút)	
- Trưng bày và đánh giá sản phẩm. - Cho học sinh đánh giá sản phẩm. - Giáo viên kết luận chung. Tuyên dương nhóm và cá nhân làm tốt, có sáng tạo. - Giáo dục học sinh biết cách sử dụng tiết kiệm năng lượng. - Nhắc lại nội dung tiết học. - Giáo viên nhận xét tiết học. - Hướng dẫn HS đọc bài trước “ Lợi ích của việc nuôi gà”.	- Học sinh trưng bày sản phẩm trên lớp. - Học sinh thực hiện. - Lắng nghe. - Lắng nghe, ghi nhớ. - Lắng nghe. - Lắng nghe. - Lắng nghe và thực hiện.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

Sinh hoạt lớp - Giáo dục ngoài giờ

NHẬN XÉT CÁC HOẠT ĐỘNG TUẦN 14

I. MỤC TIÊU:

- Giúp HS:
- Nhận biết được ưu nhược điểm của mình và của bạn trong tuần qua .
 - Có ý thức khắc phục nhược điểm và phát huy những ưu điểm.
 - Nắm được nhiệm vụ tuần 15

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Nắm được ưu – khuyết điểm của HS trong tuần
- HS: Chủ tịch Hội đồng tự quản và các Trưởng ban chuẩn bị nội dung.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động 1: Khởi động

- HS hát tập thể 1 bài.

Hoạt động 2: Sinh hoạt lớp

- 4 Trưởng ban lên nhận xét các thành viên trong tổ và xếp loại từng thành viên.
- Tổ viên các tổ đóng góp ý kiến.
- Chủ tịch HĐTQ lên nhận xét chung các ban.
- GV nhận xét, đánh giá, hướng dẫn HS cách sửa chữa khuyết điểm.

*. *Ưu điểm:*

.....

**Nhược điểm:*

.....

Hoạt động 3: Kế hoạch tuần 14

- Ổn định nề nếp học tập và các hoạt động ngoài giờ
- Tiếp tục thi đua dạy tốt- học tốt
- Phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm.
- Tham gia tích cực các phong trào do nhà trường, Đội tổ chức.

Hoạt động 4: Sinh hoạt theo chủ điểm

.....

SINH HOẠT

I. MỤC TIÊU: *Giúp HS:*

- Nắm được ưu - khuyết điểm trong tuần.
- Phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm.
- Biết được phương hướng tuần tới.
- GD HS có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau.
- Biết được truyền thống nhà trường.
- Thực hiện an toàn giao thông khi đi ra đường.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Nắm được Ưu – khuyết điểm của HS trong tuần
- HS: Các mảng chuẩn bị nội dung.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:**1. Lớp hát đồng ca****2. Lớp báo cáo hoạt động trong tuần:**

- 3 dãy trưởng lên nhận xét hoạt động của dãy trong tuần qua. Tổ viên đóng góp ý kiến.

- Các Trưởng ban Học tập, Nề nếp, Sức khỏe – Vệ sinh, Văn nghệ - TDTT báo cáo về hoạt động của Ban.

- CTHĐTQ lên nhận xét chung, xếp loại thi đua các dãy. Đề nghị danh sách tuyên dương, phê bình thành viên của lớp.

- GV nhận xét chung:

+ Nề nếp:.....

.....

.....

+ Học tập:

.....

.....

- Tiếp tục thi đua: Học tập tốt, thực hiện tốt nề nếp, vâng lời thầy cô, nói lời hay làm việc tốt.

.....

.....

.....

4. Tuyên dương – Nhắc nhở:

- Tuyên dương:.....

- Phê bình :.....